PHỤ LỤC V
Appendix V
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊN PHONG *INNOVATIVE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CORPORATION*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom – Happiness***
Số: 01/2025/BCQT – ITD *No: 01/2025/BCQT – ITD*	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 07 năm 2025* *Ho Chi Minh City,21 July, 2025*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
6 tháng 2025 (Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)
For 6 month of year 2025 (from January 1st, 2025 to June 30th, 2025)

Kính gửi/*To*: **- Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước *(The State Securities Commission)***
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh *(Ho Chi Minh Stock Exchange)*

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊN PHONG**

  Name of company: INNOVATIVE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CORPORATION
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 4, tòa nhà ITD, số 01 đường Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, quận 7, Tp. HCM

  Address of headoffice: 4th Floor, ITD Building, No. 01 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City
- Điện thoại: (028) 3770 1114 Fax: (028) 3770 1116 Email: info@itd.com.vn
  Telephone: (028) 3770 1114 Email: info@itd.com.vn
- Vốn điều lệ: **245.335.910.000** đồng */Charter capital: 245.335.910.000 VND*
- Mã chứng khoán: **ITD** */Stock symbol: ITD*
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc từ ngày 26/06/205 công ty đã chuyển đổi sang mô hình mới gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

  Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director since June 26, 2025, the company has transitioned to a new organizational model consisting of: the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Audit Committee, and the CEO/General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện./ *The implementation of internal audit: Implemented.*

1. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (*Activities of the General Meeting of Shareholders*)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊN PHONG
Thời gian ký: 21.07.2025 14:53:19 +07:00

<table>
<tr><th>Stt
No.</th><th>Số Nghị quyết
Resolution/Decision No</th><th>Ngày
Date</th><th>Nội dung
Content</th></tr>
<tr><td rowspan="5">01</td><td rowspan="5">Không số
No Number</td><td rowspan="5">26/06/2025
26/06/2025</td><td>❖ Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024
Approve the Consolidated Financial Statements for 2024</td></tr>
<tr><td>❖ Thông qua việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2024
Approve the appropriation and use of the bonus and welfare fund from 2024 profits.</td></tr>
<tr><td>❖ Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 theo Phụ lục 1 - Phương án phát hành
Approve the dividend payment for 2024 according to Appendix 1 - Issuance Plan</td></tr>
<tr><td>❖ Quyết định kế hoạch cho năm tài chính của công ty trong năm 2025 với các chỉ tiêu tài chính như sau:
Decide on the company's financial year plan for 2025 with the following financial targets:
<table>
<tr><th>Chỉ tiêu
Target</th><th>Kế hoạch
Plan</th></tr>
<tr><td>Doanh thu thuần hợp nhất
Consolatidated Net Revenue</td><td>1.000 tỷ đồng
1.000 billion VND</td></tr>
<tr><td>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ
Consolidated After-tax Profit attributable to Parent Company's Shareholders</td><td>40 tỷ đồng
40 billion VND</td></tr>
<tr><td>Cổ tức dự kiến năm 2025
Expected Dividend for 2025</td><td>10%</td></tr>
</table></td></tr>
<tr><td>❖ Thông qua thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty từ Ban kiểm soát chuyển sang Ủy ban kiểm toán, theo đó sơ đồ tổ chức công ty như sau:
Approve the change in the company's management organizational structure from the Board of Supervisors to the Audit Committee, whereby the company's organizational chart is as follows:
 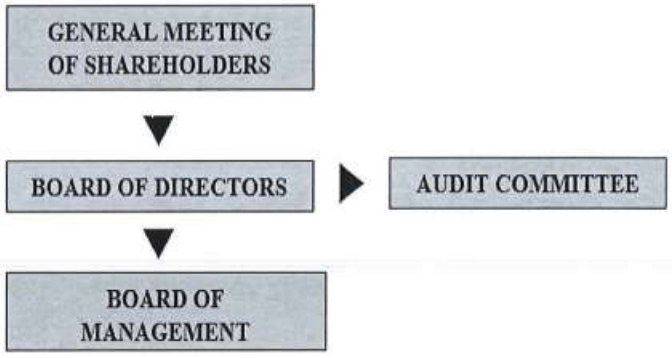
</td></tr>
</table>

Stt *No.*	Số Nghị quyết *Resolution/Decision No*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
			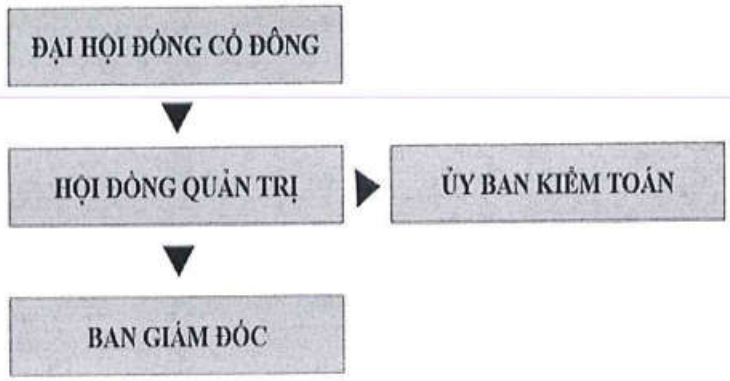
			❖ Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty (Phụ lục 3 – Toàn văn "Điều lệ công ty") Thống nhất ủy quyền Hội đồng quản trị cập nhật vốn điều lệ, tên công ty, ngành nghề kinh doanh trên Điều lệ sau khi hoàn tất các thủ tục với cơ quan chức năng *Approve the amendment and supplementation of the company's Charter (Appendix 3 – Full text of "Company Charter")* *It was unanimously agreed to authorize the Board of Directors to update the charter capital, company name, and business lines in the Charter after completing the necessary procedures with the competent authorities*
			❖ Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Phụ lục 4 - Toàn văn "Quy chế nội bộ về quản trị công ty") *Approve the amendment and supplementation of the Internal Regulations on Corporate Governance (Appendix 4 - Full text of "Internal Regulations on Corporate Governance")*
			❖ Ủy quyền Hội đồng quản trị soạn thảo và ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán *Authorize the Board of Directors to draft and issue the Operating Regulations of the Board of Directors and the Operating Regulations of the Audit Committee*
			❖ Thông qua miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát phù hợp với mô hình cơ cấu tổ chức quản lý thay đổi như sau: - Miễn nhiệm Bà Trịnh Thị Thúy Liễu - Trưởng Ban kiểm soát; - Miễn nhiệm Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm soát viên; - Miễn nhiệm Bà Trần Thị Thu Tâm – Kiểm soát viên Theo đó, giao Hội đồng quản trị bầu chọn Chủ tịch và thành viên Ủy ban kiểm toán đáp ứng quy định của pháp luật *Approve the dismissal of the members of the Board of Supervisors in accordance with the changed management organizational structure as follows:* - *Dismiss Ms. Trinh Thi Thuy Lieu - Head of the Board of Supervisors;*

Stt *No.*	Số Nghị quyết *Resolution/Decision No*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
			- *Dismiss Ms. Do Thi Thu Ha - Supervisor;* - *Dismiss Ms. Tran Thi Thu Tam – Supervisor* *Accordingly, assign the Board of Directors to elect the Chairman and members of the Audit Committee in compliance with legal provisions.*
			❖ Thông qua các nội dung bổ sung / thay đổi ngành nghề kinh doanh theo Phụ lục 2 *Approve the additional / changed business lines according to Appendix 2*
			❖ Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị (Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị) chủ động thẩm định và chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty năm 2025 *Approve authorizing the Board of Directors (Audit Committee under the Board of Directors) to proactively appraise and select an auditing firm to audit the company's financial statements for 2025.*
			❖ Thông qua thay đổi tên công ty như sau: **TÊN TRƯỚC THAY ĐỔI**: • **Tên tiếng việt:** CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊN PHONG • **Tên tiếng nước ngoài:** • **Tên viết tắt:** **TÊN SAU THAY ĐỔI**: • **Tên tiếng việt:** CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ITD • **Tên tiếng nước ngoài:** ITD CORPORATION • **Tên viết tắt:** ITD Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi tên Công ty tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành. Trong trường hợp trùng lắp tên doanh nghiệp khác đã đăng ký, ủy quyền Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn tên tương tự và báo cáo Đại hội tại kỳ họp thường niên tiếp theo. Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên. *Approve the change of the company name as follows:* **NAME BEFORE CHANGE**: • **Vietnamese name:** INNOVATIVE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CORPORATION • **Foreign name:** • **Abbreviated name:** **NAME AFTER CHANGE**: • **Vietnamese name:** ITD TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANYs • **Foreign name:** ITD CORPORATION • **Abbreviated name:** ITD *Authorize the Board of Directors to carry out the procedures for registering the change of the Company's name with the competent state agency and disclose information in accordance with current legal provisions. In case of duplication with another registered enterprise name, authorize the Board of Directors to proactively select a similar*

Stt *No.*	Số Nghị quyết *Resolution/Decision No*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
			name and report to the General Meeting at the next annual meeting. The Board of Directors is authorized to delegate to the General Director to perform one or more of the aforementioned tasks.
			❖ Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Phụ lục 1 - Phương án phát hành *Approve the plan for issuing shares to existing shareholders according to Appendix 1 - Issuance Plan.*
			❖ Thông qua tổng thù lao bổ sung Ban quản trị dựa trên kết quả kinh doanh năm tài chính 2024 (01/04/2024 – 31/03/2025) là 230.000.000 đ (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi triệu đồng). - Nguồn vốn: lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2025 đã kiểm toán. - Ủy quyền HĐQT đánh giá mức độ đóng góp của các thành viên Ban quản trị để làm cơ sở hưởng thù lao bổ sung theo kết quả kinh doanh *Approve the total additional remuneration for the Board of Management based on the business results of the fiscal year 2024 (01/04/2024 – 31/03/2025) of 230,000,000 VND (In words: Two hundred thirty million VND).* *- Source of capital: from undistributed after-tax profit according to the audited financial statements for the fiscal year ending 31/03/2025.* *- Authorize the Board of Directors to evaluate the contribution level of the members of the Board of Management as a basis for receiving additional remuneration based on business performance*
			❖ Thông qua điều chỉnh thù lao bổ sung theo kết quả kinh doanh áp dụng từ năm tài chính 2025 (từ 01/04/2025) như sau: Thù lao bổ sung theo kết quả kinh doanh: - Quỹ thù lao bổ sung Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong và các công ty thành viên: ✓ Tối đa 10% của phần lợi nhuận sau thuế vượt ROE từ 12% đến 17%. ✓ Tối đa 20% của phần lợi nhuận sau thuế vượt ROE từ 17%. - Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể. *Approve the adjustment of additional remuneration based on business performance, applicable from fiscal year 2025 (from 01/04/2025) as follows:* *Additional remuneration based on business performance:* *- Additional remuneration fund for the Board of Directors and Board of Management of Innovative Technology Development Corporation and its member companies:*

Stt *No.*	Số Nghị quyết *Resolution/Decision No*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
			✓ *Maximum 10% of the after-tax profit exceeding ROE from 12% to 17%.* ✓ *Maximum 20% of the after-tax profit exceeding ROE from 17%.* - *Authorize the Chairman of the Board of Directors to consider and decide on the bonus level, bonus form, and specific bonus plan*
			❖ Thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Vĩnh Thuận kể từ ngày 26/06/2025. *Approve the resignation letter of Mr. Nguyen Vinh Thuan as a member of the Board of Directors, effective from 26/06/2025.* ❖ Thông qua bổ sung Ông Võ Xuân Vinh vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2028, theo đó thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2028 bao gồm: 1. Ông Mai Hoài An 2. Ông Nguyễn Ngọc Trung 3. Ông Nguyễn Hữu Dũng 4. Ông Đinh Thế Hiển 5. Ông Võ Xuân Vinh *Approve the addition of Mr. Vo Xuan Vinh to the Board of Directors for the 2024-2028 term, accordingly, the members of the Board of Directors for the 2024-2028 term include:* *1. Mr. Mai Hoai An* *2. Mr. Nguyen Ngoc Trung* *3. Mr. Nguyen Huu Dung* *4. Mr. Dinh The Hien* *5. Mr. Vo Xuan Vinh.*

II. Hội đồng quản trị (Kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm 2025, từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025) (*Reporting period for first 6 months of year 2025 from January 1st, 2025 to June 30th, 2025):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) *(Information about the members of the Board of Directors (BOD))*:

Stt *No*	Thành viên HĐQT *Board of Directors' members*	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) *Position (Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of resigned*
1	Ông Mai Hoài An *Mr. Mai Hoai An*	Chủ tịch HĐQT *Chairman of the board*	29/06/2023: thành viên *Jun 29th 2023: Member of Board* 27/06/2024: Chủ	

Stt *No*	Thành viên HĐQT *Board of Directors' members*	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) *Position (Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of resigned*
			tịch *Jun 27th 2024: Chairman of the board*	
2	Ông Nguyễn Ngọc Trung *Mr. Nguyen Ngoc Trung*	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc *Board Member and General Director*	29/06/2023: thành viên *Jun 29th 2023: Member of Board* 01/04/2025: Tổng giám đốc *April 01st 2025: General Director*	
3	Ông Nguyễn Hữu Dũng *Mr. Nguyen Huu Dung*	Phó chủ tịch HĐQT *Vice Chairman of the board*	20/06/2017: thành viên *Jun 20th 2017: Member of Board* 27/06/2024: Phó chủ tịch *Jun 27th 2024: Vice Chairman of the board*	
4	Ông Đinh Thế Hiển *Mr. Dinh The Hien*	Thành viên HĐQT độc lập *Independent board member*	27/06/2024	
5	Ông Võ Xuân Vinh *Mr. Vo Xuan Vinh*	Thành viên HĐQT *Member Of BOD*	26/06/2025	
6	Ông Nguyễn Vĩnh Thuận *Mr. Nguyen Vinh Thuan*	Phó chủ tịch HĐQT *Vice Chairman of the board*	23/06/2016: Thành viên *Jun 23rd 2016: Member of Board* 01/04/2025: Phó chủ tịch HĐQT *Apl 1st 2025: Vice Chairman of the board*	26/06/2025

2. **Các cuộc họp HĐQT (*Meetings of the Board of Directors*):**

Stt *No.*	**Thành viên HĐQT** *Board of Director' member*	**Số buổi họp HĐQT tham dự** *Number of meetings attended by Board of Directors*	**Tỷ lệ tham dự họp** *Attendance rate*	**Lý do không tham dự họp** *Reasons for absences*
1	Ông Mai Hoài An *Mr. Mai Hoai An*	03	100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc Trung *Mr. Nguyen Ngoc Trung*	03	100%	
3	Ông Nguyễn Hữu Dũng *Mr. Nguyen Huu Dung*	03	100%	
4	Ông Nguyễn Vĩnh Thuận *Mr. Nguyen Vinh Thuan*	03	100%	
5	Ông Đinh Thế Hiển *Mr. Dinh The Hien*	03	100%	
6	Ông Võ Xuân Vinh *Mr. Vo Xuan Vinh*	00	0%	Bổ nhiệm từ ngày 26/06/2025 *Appointed on Jun 26th 2025*

3. **Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc *(Supervising the Board of Executives by the Board of Directors):***

Hội đồng quản trị tiến hành hoạt động giám sát thường xuyên Tổng giám đốc trong việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng giám đốc theo nội dung tại Điều lệ công ty.

The Board of Directors regularly supervises the CEO in carrying out the CEO's powers and duties in accordance with the content outlined in the company's Charter.

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Nếu có) *(Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): không có***

5. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025 *(Resolutions/Decisions of the Board of Directors annual report)*:**

Stt No.	**Số Nghị quyết/ Quyết định** *Resolution/Decision No.*	**Ngày** *Date*	**Nội dung** *Content*	**Tỷ lệ thông qua** *Approval rate*
1	005/2024/NQ-HĐQT-CBTT	22/01/2025	❖ Thống nhất thuyên chuyển Bà Trương Thị Phương Dung chức vụ Kế toán trưởng từ Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong sang Công ty CP Đầu tư Giải pháp Công nghệ Tiên Phong (Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong sở hữu 98.81% số lượng cổ phiếu lưu hành) kể từ ngày 22/01/2025. *To approve the transfer of Mrs. Truong Thi Phuong Dung from the position of Chief Accountant at Innovative Technology Development Corporation to Tien Phong*	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
			Investment Technology Solution Corporation (Innovative Technology Development Corporation owns 98.81% of the outstanding shares) effective from January 22, 2025. ❖ Thống nhất bổ nhiệm Bà Vũ Thị Nữ giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Tiên Phong kể từ ngày 22/01/2025 *To approve the appointment of Mrs. Vu Thi Nu as the Chief Accountant of Innovative Technology Development Corporation effective from January 22, 2025*	
2	006/2024/NQ-HĐQT-CBTT	17/03/2025	❖ Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh Quý 3/2024 (01/10/2024-31/12/2024). Approval of the Business Performance Report for Q3/2024 (01/10/2024 - 31/12/2024). ❖ Hội đồng quản trị thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ Phần Công Nghệ Tiên Phong (ITD) với: (i) Người nội bộ của ITD; (ii) Người có liên quan của Người nội bộ của ITD; và (iii) Người liên quan của ITD, trong đó các hợp đồng, giao dịch này được thực hiện trên cơ sở phù hợp với Điều lệ Công ty, pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích của công ty và lợi ích của cổ đông. Cụ thể như sau Danh sách các giao dịch chi tiết được liệt kê theo Phụ lục đính kèm *The Board of Directors approves the contracts and transactions between Innovative Technology Development Corporation (ITD) and: (i) ITD's internal person; (ii) Related person of the internal person of ITD; và (iii) Related person of ITD, where these contracts and transactions are carried out in accordance with the Company's Charter, relevant laws, and ensure the interests of the company and shareholders. Specific details of the transactions are listed in the attached Appendix* ✓ Nội dung và các điều khoản trong hợp đồng/thỏa thuận giữa công ty với Người có liên quan được liệt kê trong phụ lục đính kèm phải đảm bảo công bằng theo điều kiện của thị trường. *The content and terms of the contract/agreement between the company and related persons, as listed in the attached*	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
			appendix, must ensure fairness according to market conditions ✓ Giá trị giao dịch: theo thực tế phát sinh, tuy nhiên phải đảm bảo giá trị hợp đồng/giao dịch phải thấp hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty *Transaction value: Based on actual occurrence, but the contract/transaction value must be lower than 20% of the total asset value recorded in the company's most recent financial statement.* ✓ Thời gian áp dụng: kể từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025 *Effective period: From January 1, 2025, to December 31, 2025* Giao cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng giám đốc căn cứ nhu cầu thực tế và tình hình hoạt động của Công ty quyết định nội dung chi tiết của các hợp đồng giữa Công ty và Người có liên quan, đồng thời tổ chức triển khai, thực hiện các giao dịch /hợp đồng cụ thể để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, và phải đảm bảo các Hợp đồng/giao dịch này đáp ứng đúng chủ trương đã được Hội đồng quản trị thông qua tại Nghị quyết này và quy định nội bộ khác của HĐQT *The Chairman of the Board of Directors and/or the General Director is entrusted to decide on the detailed content of the contracts between the company and related persons based on the company's actual needs and operational situation. They are also responsible for organizing, implementing, and executing specific transactions/contracts to support the company's business activities, ensuring that these contracts/transactions comply with the resolutions approved by the Board of Directors in this resolution and other internal regulations of the Board of Directors.* ❖ Thống nhất bầu Ông Nguyễn Vĩnh Thuận là Phó chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong kể từ ngày 01/04/2025 *Unanimously relieve Mr. Nguyen Ngoc Trung from the position of vice chairman of the board of directors of Innovative Technology*	

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
			Development Corporation starting from April 1, 2025 ❖ Thống nhất chuyển giao chức vụ Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong từ Ông Nguyễn Vĩnh Thuận sang Ông Nguyễn Ngọc Trung. Theo đó, Ông Nguyễn Vĩnh Thuận thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc kể từ ngày 01/04/2025 và Ông Nguyễn Ngọc Trung giữ chức vụ Tổng giám đốc kể từ ngày 01/04/2025 *Unanimously elect Mr. Nguyen Vinh Thuan as the permanent vice chairman of the Board of Directors of Innovative Technology Development Corporation starting from April 1, 2025* ❖ Thống nhất miễn nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Trung là Phó chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong kể từ ngày 01/04/2025 *Unanimously reassign the position of General Director of Innovative Technology Development Corporation from Mr. Nguyen Vinh Thuan to Mr. Nguyen Ngoc Trung. Accordingly, Mr. Nguyen Vinh Thuan will cease holding the General Director position from April 1, 2025, and Mr. Nguyen Ngoc Trung will assume the role of General Director starting from April 1, 2025* ❖ Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong từ Ông Nguyễn Vĩnh Thuận sang Ông Nguyễn Ngọc Trung kể từ ngày 01/04/2025. Như vậy, Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong có 02 người ĐDTPL là Ông Mai Hoài An – chức danh: Chủ tịch HĐQT và Ông Nguyễn Ngọc Trung – chức danh: Tổng giám đốc. *Change the legal representatives of Innovative Technology Development Corporation from Mr. Nguyen Vinh Thuan to Mr. Nguyen Ngoc Trung starting from April 1, 2025. Therefore, the legal representatives of Innovative Technology Development Corporation will be Mr. Mai Hoai An – chairman of the board of directors and Mr. Nguyen Ngoc Trung – Genaral Director* ❖ Thống nhất điều chuyển Bà Nguyễn Thị Thu Sương chức vụ Giám đốc tài chính sang giữ chức vụ Phó tổng giám đốc của Công ty Cổ	

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
			phần Công nghệ Tiên Phong kể từ ngày 01/04/2025 *Unanimously reassign Mrs. Nguyen Thi Thu Suong from the position of Chief Financial Officer to the position of deputy General Director of Innovative Technology Development Corporation starting from April 1, 2025*	
3	007/2024/NQ-HĐQT-CBTT	28/04/2025	❖ Thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2025 ("Đại hội 2025") với các nội dung như sau: *Agree to convene the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 ("2025 AGM") with the following contents:* ❖ Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho cổ phiếu Công ty CP công nghệ Tiên Phong thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2025 là: ngày 23/05/2025 *The record date for finalizing the list of shareholders of Innovative Technology Development Corporation eligible to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders is set as: May 23rd, 2025.* Nội dung cụ thể/*Specific details:* ❖ *Tỷ lệ thực hiện/Execution ratio*: + Đối với cổ phiếu phổ thông: 1 cổ phiếu – 1 quyền biểu quyết / *For common shares: 1 share – 1 voting right* a. Thời gian thực hiện: Từ 13h30 – 17h00, ngày 26/06/2025 *Execution time: From 1:30 PM to 5:00 PM, June 26th, 2025* b. Địa điểm thực hiện: Tòa nhà ITD, số 01 Đường Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM *Execution venue: ITD Building, No. 01 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh city.*	

<table>
<tr><th>Stt
No.</th><th>Số Nghị quyết/ Quyết định
Resolution/Decision No.</th><th>Ngày
Date</th><th>Nội dung
Content</th><th>Tỷ lệ thông qua
Approval rate</th></tr>
<tr><td>4</td><td>008/2024/NQ-HĐQT-CBTT</td><td>03/06/2025</td><td>
❖ Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh Quý 4/2024 (01/01/2025-31/03/2025) và năm tài chính 2024 (01/04/2024-31/03/2025).
To approve the Business Performance Report for Q4/2024 (01/01/2025-31/03/2025) and the fiscal year 2024 (01/04/2024-31/03/2025
❖ Thống nhất trình ĐHĐCĐ ITD tại kỳ họp thường niên 2025
To unanimously submit to the ITD General Meeting of Shareholders at the 2025 Annual Meeting
✓ Tình hình sử dụng và trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi /Status of utilization and allocation of the Reward and Welfare Fund:
<table>
<tr><th>Hạng mục (Item)</th><th>Số tiền (triệu đồng) (Amount (million VND))</th></tr>
<tr><td>Số dư đầu kỳ (tại ngày 01/04/2024) Beginning balance (as of 01/04/2024)</td><td>666</td></tr>
<tr><td>Trích trong kỳ Provision during the period</td><td>1.420</td></tr>
<tr><td>Sử dụng trong kỳ Utilization during the period</td><td>(281)</td></tr>
<tr><td>Số dư cuối kỳ (tại ngày 31/03/2025 Ending balance (as of 31/03/2025</td><td>1.805</td></tr>
</table>
✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức 2024: dự kiến là 7% bằng cổ phiếu
2024 Dividend payout ratio: expected to be 7% in shares
✓ Kế hoạch kinh doanh 2024 với (2024 Business Plan with):
<table>
<tr><th>Chỉ tiêu tài chính
Financial Indicators</th><th>Kế hoạch năm từ 01/04/2025 – 31/03/2026
Annual Plan from 01/04/2025 – 31/03/2026</th></tr>
<tr><td>Doanh thu thuần hợp nhất
Consolidated Net Revenue</td><td>1.000 tỷ đồng (VND 1,000 Billion)</td></tr>
</table>
</td><td>100%</td></tr>
</table>

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
			Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ *Consolidated Profit After Tax attributable to parent company shareholders* — 40 tỷ đồng (*VND 40 Billion)* Cổ tức dự kiến năm 2025 *Expected dividend for 2025* — 10% ✓ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty theo mô hình được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 *Change the organizational structure and operations of the Company according to the model stipulated in Point b, Clause 1, Article 137 of the Enterprise Law 2020)* ✓ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty. *Amend and supplement the Company Charter and the Internal Regulations on Corporate Governance.* ✓ Ủy quyền Hội đồng quản trị soạn thảo và ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán *Authorize the Board of Directors to draft and issue the Operating Regulations of the Board of Directors and the Operating Regulations of the Audit Committee* ✓ Thay đổi tên công ty/ *Change the company name.* ✓ Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu/*Plan for issuing shares to existing shareholders.* ✓ Bổ sung / thay đổi ngành nghề kinh doanh/ *Supplement / change business lines.*	
5	009/2024/NQ-HĐQT-CBTT	20/06/2025	❖ Thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông đơn từ nhiệm Thành Viên Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Vĩnh Thuận kể từ ngày 17/06/2025 *Approval to submit to the General Meeting of Shareholders the resignation letter of Mr. Nguyễn Vĩnh Thuận from his position as*	

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
			Member of the Board of Directors, effective from June 17, 2025 ❖ Thống nhất bổ sung nội dung vào Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau: *Approval to include the following item in the agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders* ✓ Trình thù lao bổ sung Ban quản trị/ *Submission of additional remuneration for the Board of Directors* ✓ Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ từ 2024-2028/*Election of one additional member to the Board of Directors for the 2024–2028 term*	
6	010/2024/NQ-HĐQT-CBTT	25/06/2025	❖ Hội đồng quản trị phê chuẩn góp vốn thành lập Công ty cổ phần ITD Global với một số nội dung dự kiến như sau: *The Board of Directors approves the capital contribution for the establishment of ITD Global Joint Stock Company with the following anticipated details* ▪ Tên công ty/ *Company name*: CÔNG TY CỔ PHẦN ITD GLOBAL ▪ Loại hình công ty /*Type of s* ▪ Vốn điều lệ/*Charter capital*: 91.000.000.000 đồng (Chín mươi mốt tỷ đồng, tương ứng 9.100.000 cổ phần / *VND 91 billion, equivalent to 9,100,000 shares)* ▪ Phần góp vốn của Công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong/*Capital contribution of Innovative Technology Development Corporation*: 90.987.000.000 đồng (Chín mươi tỷ, chín trăm tám mươi bảy triệu đồng /*Ninety billion, nine hundred eighty-seven million Vietnamese dong).* ▪ Ngành nghề kinh doanh/ *Business lines*: Xuất bản phần mềm, lập trình máy vi tính, hoạt động tư vấn quản lý và các hoạt động liên quan/*Software publishing, computer programming, management consultancy activities, and related services.*	

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
			▪ Người đại diện theo pháp luật/ *Legal representative*: Ông Mai Hoài An –Tổng giám đốc/ *Mr Mai Hoai An - General Director*	

III. Ban kiểm soát (Kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm 2025, từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025) ***(Board of Supervisors annual report, from January 1st ,2025 to June 30 ,2025):***

1. **Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)** ***(Information about members of Board of Supervisors):***

Stt *No*	Thành viên BKS *Members of Board of Supervisors*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors*	Trình độ chuyên môn *Qualification*
1	Bà Trịnh Thị Thúy Liễu *Mrs. Trinh Thi Thuy Lieu*	Trưởng BKS *Head of the Supervisory Board*	Từ nhiệm ngày 26/06/2025 *Resigned on Jun 26th 2025*	Cử nhân Tài chính *Bachlor's of Finance*
2	Bà Đỗ Thị Thu Hà *Mrs. Do Thi Thu Ha*	TV BKS *Member of the Supervisory Board*	Từ nhiệm ngày 26/06/2025 *Resigned on Jun 26th 2025*	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành: Kế toán-kiểm toán) *Bachlor's of Economic (Major: Accouting-auditing)*
3	Bà Trần Thị Thu Tâm *Mrs. Tran Thi Thu Tam*	TV BKS *Member of the Supervisory Board*	Từ nhiệm ngày 26/06/2025 *Resigned on Jun 26th 2025*	Thạc sĩ Tài chính doanh nghiệp *Master of Corporate Finance*

2. **Cuộc họp của BKS** ***(Meetings of Board of Supervisors)*:**

Stt *No.*	Thành viên BKS *Members of Board of Supervisors*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết *Voting rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1	Bà Trịnh Thị Thúy Liễu *Mrs. Trinh Thi Thuy Lieu*	03	100%	100%	
2	Bà Đỗ Thị Thu Hà *Mrs. Do Thi Thu Ha*	03	100%	100%	
3	Bà Trần Thị Thu Tâm *Mrs. Tran Thi Thu Tam*	03	100%	100%	

3. **Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông**

(Supervision of the Board of Directors, the Board of Management, and shareholders by the Board of Supervisors)

Thực hiện quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, liên quan đến nội dung kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập.

Perform the rights and responsibilities stipulated in the company's charter related to the review of annual, semi-annual, and quarterly financial reports, selection of independent audit firms, audit fees, and all matters related to the resignation or resigned of the independent audit firm.

4. **Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác *(The coordination among the Board of Supervisors, , the Board of Management, Board of Directors and other managers*):**

- BKS kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị.

  The Board of Supervisors reviews the annual, semi-annual, and quarterly financial reports before submitting them to the Board of Directors.

- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận.

  Review the company's reports on internal control systems before approval by the Board of Directors.

5. **Hoạt động khác của BKS (*Other activities of the Board of Supervisors*):**

Tuân theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của công ty *(*Comply with the Company Law and the current charter of the company).

6. **Ban điều hành *(Board of Management)***

STT *No.*	**Thành viên Ban điều hành** *Members of Board of Management*	**Ngày tháng năm sinh** *Date of birth*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*	**Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành** *Date of appointment / resigned of members of the Board of Management*
1	Ông Nguyễn Ngọc Trung *Mr. Nguyen Ngoc Trung*	08/02/1976	Kỹ sư Điện – Điện tử *Electrical and Electronics Engineer*	Bổ nhiệm ngày/ *Date of appointment* 01/04/2025
2	Ông Nguyễn Vĩnh Thuận *Mr. Nguyen Vinh Thuan*	29/01/1978	Kỹ sư Điện – Tự độnghóa, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh *Electrical and Automation Engineer Master of Business Administration (MBA)*	Miễn nhiệm CEO ngày 31/03/2025 *resigned CEO March 31 2025*
3	Bà Nguyễn Thị Thu Sương *Mrs. Nguyen Thi Thu Sương*	13/10/1982	Cử nhân kinh tế *Bachelor of Economic*	04/09/2019

7. **Kế toán trưởng *(Chief Accountant)***

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ *resigned*
Bà Trương Thị Phương Dung *Mrs. Truong Thi Phuong Dung*	29/05/1977	Kế toán-Kiểm toán *Accouting-Auditing*	Từ nhiệm ngày 22/01/2025 *resigned on January22 2025*
Vũ thị Nữ Mrs Vu Thi Nu	25/08/1988	Kế toán *Accouting*	*Bổ nhiệm ngày* 22/01/2025 *Date of appointment on January22 2025*

8. Đào tạo về quản trị công ty *(Training courses on corporate governance):*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Thư ký công ty tham gia khóa học về quản trị công ty từ 19/05/2025-11/06/2025

Training programs on corporate governance that members of the Board of Directors, Board of Supervisor members, the CEO (General Director), other managerial staff, and the company secretary have participated in according to corporate governance regulations: The company secretary attended a corporate governance training course from 19/05/2025-11/06/2025

9. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm 2025, từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty *(The list of affiliated persons of the public company (Annual report from January 1st ,2025 to June 30 ,2025) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty *(The list of affiliated persons of the Company)*

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
1	Ông Mai Hoài An *Mr. Mai Hoài An*		Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*			29/06/2023			
2	Ông Nguyễn Ngọc Trung *Mr. Nguyen Ngoc Trung*		Thành viên HĐQT kiêm TGĐ *Board Member concurrently as CEO*			29/06/2023			

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
3	Ông Nguyễn Vĩnh Thuận *Mr. Nguyen Vinh Thuan*	009C041431 003C035881	Phó chủ tịch HĐQT Vice *Chairman of the Board of Directors*			23/06/2016	26/06/2025	Từ nhiệm/ *resignation*	
4	Ông Nguyễn Hữu Dũng *Mr. Nguyen Huu Dung*	014C324888	Phó chủ tịch HĐQT Vice *Chairman of the Board of Directors*			20/06/2017			
5	Ông Đinh Thế Hiển *Mr. Dinh The Hien*		Thành viên HĐQT độc lập *Independent Board Member*			27/06/2024			
6	Ông Võ Xuân Vinh *Mr. Vo Xuan Vinh*		Thành viên HĐQT *Member of Board*			26/06/2025			
7	Bà Trịnh Thị Thúy Liễu *Mrs. Trinh Thi Thuy Lieu*	033C900347	Trưởng BKS *Head of the Supervisory Board*			19/06/2019	26/06/2025	Từ nhiệm/ *resignation*	
8	Bà Đỗ Thị Thu Hà *Mrs. Do Thi Thu Ha*	058C613837	TV BKS kiêm Giám đốc kiểm soát nội bộ *Member of the Supervisory Board and Internal Control Director*			29/06/2015	26/06/2025	Từ nhiệm/ *resignation*	

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
9	Bà Trần Thị Thu Tâm *Mrs. Tran Thi Thu Tam*	091C 6000002 tại CTCK KB Việt Nam 50667 tại CTCK MBS 011C080526 tại CTCK HSC	TV BKS *Member of the Supervisory Board*			29/06/2023	26/06/2025	Từ nhiệm/ *resignation*	
10	Bà Nguyễn Thị Thu Sương *Mrs. Nguyen Thi Thu Suong*		Phó tổng giám đốc *Deputy General Director*			04/09/2019			
11	Bà Cao Mỹ Phương *Mrs. Cao My Phuong*		Người công bố thông tin *Public Information Officer*			01/02/2021			
12	Bà Trương Thị Phương Dung *Mrs. Truong Thi Phuong Dung*		Kế toán trưởng *Chief Accountan*			01/10/2014	22/01/2025		
13	Vũ Thị Nữ Mrs Vu Thi Nu		Kế toán trưởng *Chief Accountan*			22/01/2025			
14	Bà Nguyễn Mộng Phương Kiều *Mrs. Nguyen Mong Phuong Kieu*		Thư ký quản trị công ty *Corporate Governance Secretary*			01/07/2024			

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
15	Công ty CP Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu *Global Electrical Technology Corporation*			0301446863, ngày cấp: 28/12/2005, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0301446863, Date: 28/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				Tổ chức có liên quan *Affiliated organization*
16	Công ty TNHH Global-Sitem *Global – Sitem Co., Ltd*			0305454199, ngày cấp: 21/12/2007, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0305454199, date: 21/12/2007, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				Tổ chức có liên quan *Affiliated organization*
17	Công ty CP INNO *Cong ty CP INNO*			0303655453, ngày cấp: 31/01/2005, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0303655453, date: 31/01/2005,*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao*				Tổ chức có liên quan *Affiliated organizati*

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
				place: Department of Planning and Investment	*Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				*on*
18	Công ty CP Công Nghệ Tự Đông Tân Tiến *Tan Tien Automation Technology Joint Stock Company*			0301442611, ngày cấp: 29/12/2005, nơi cấp: Sở KH và ĐT TPHCM *0301442611, date: 29/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				Tổ chức có liên quan *Affiliated organization*
19	Công ty cổ phần đầu tư giải pháp công nghệ Tiên Phong *Tien Phong Investment Technology Solution Corporation*			0301452553, ngày cấp: 13/01/2006, nơi cấp: Sở KH&ĐT TPHCM *0301452553, date: 13/01/2006, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				Tổ chức có liên quan *Affiliated organization*
20	Công ty TNHH MTV Innovative			0313577878, ngày cấp: 15/12/2015, nơi	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân				Tổ chức có

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
	Software Development *Innovative Software Development company Limited*			cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0313577878, date: 15/12/2015, place: Department of Planning and Investment*	Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				liên quan *Affiliated organization*
21	Công ty cổ phần Phần Mềm Bestarion *Bestarion Software Joint Stock Company*			0315003004 nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0315003004 place: Department of Planning and Investment*	Tầng 3, tòa nhà QTSC Building 1, lô 34, đường số 14, CVPM Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 *3rd Floor, QTSC Building 1, Lot 34, Street No. 14, Quang Trung Software City, Tan Chanh Hiep Ward, District 12*				Tổ chức có liên quan *Affiliated organization*
22	Công ty Cổ Phần Intelnet *Intelnet*			0317264481 ngày cấp 25/04/2022	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân				Tổ chức có

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
	Corporation			nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0317264481 date 25/04/2022 place: Department of Planning and Investment*	Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				liên quan *Affiliated organization*
23	Công ty cổ phần tư vấn và phát triển phần mềm Larion *Larion consulting and Sofware Development Joint Stock Company*			0303129210, ngày cấp: 26/11/2003, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0303129210, Date: 26/11/2003, place: Department of Planning and Investment*	Tầng 3, Tòa nhà QTSC Building 1, Lô 34, Đường số 14, CVPM Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TPHCM *3rd Floor, QTSC Building 1, Lot 34, Street No. 14, Quang Trung Software City, Tan Chanh Hiep Ward, District 12*				Tổ chức có liên quan *Affiliated organization*
24	Công ty cổ phần cơ điện Thạch Anh *Quartz*			0301618199, ngày cấp: 31/12/2007, nơi cấp: Sở KH &	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận				Tổ chức có liên

STT *No*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*
	Mechanical & Electrical Corporation			ĐT TPHCM *0301618199, Date: 31/12/2007, place: Department of Planning and Investment*	Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*				quan *Affiliated organization*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*):

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *No. date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of sDirectors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
1	Công ty CP Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu *Global Electrical Technology Corporation*	Công ty con, Công ty CPCN Tiên Phong chiếm 50,02% VĐL *Subsidiary. holds 50,02% of the charter capital*	0301446863, ngày cấp: 28/12/2005, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0301446863, Date: 28/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	01/01-30/06/2025	Nghị quyết HĐQT số/ *Board of Directors Resolution No* 006/2024/NQ-HĐQT-CBTT ngày 17/03/2025	Mua hàng hóa thiết bị, dịch vụ: 21 triệu đồng *Purchase of goods and services: VND 21 million*	
							Cho thuê văn phòng, phí tiện ích: 2.203 triệu đồng *Office rent and utilities: VND 2.203 billion*	Phụ lục thuê văn phòng định kỳ hàng năm *Annual Office Lease Appendix*
							Phải thu phí sê phí tiện ích: 43 triệu đồng *Receivables for shared utility costs: VND 43 million*	
2	Công ty TNHH Global-Sitem *Global – Sitem Co., Ltd*	Tổ chức có liên quan *Affiliated organization*	0305454199, ngày cấp: 21/12/2007, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố	01/01-30/06/2025	Nghị quyết HĐQT số/ *Board of Directors Resolution No* 006/2024/NQ-HĐQT-CBTT ngày	Bán hàng hóa thiết bị, dịch vụ: 461 triệu đồng *Sale of goods and*	Phụ lục thuê văn phòng định kỳ hàng

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *No. date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of sDirectors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
			0305454199, date: 21/12/2007, place: Department of Planning and Investment	Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*		17/03/2025	*services: VND 461 million*	năm *Annual Office Lease Appendix*
							Chia sẻ phí tiện ích: 3,6 triệu đồng *Shared utility costs: VND 3,6 million*	
							Mua hàng hóa thiết bị: 0 triệu đồng *Purchase of goods and equipment: VND 0 million*	
3	Công ty CP Công Nghệ Tự Đông Tân Tiến *Tan Tien Automation Technology Joint Stock Company*	Công ty con. Công ty CPCN Tiên Phong chiếm 88,59% VĐL *Subsidiary. holds 88,59% of the charter capital*	0301442611, ngày cấp: 29/12/2005, nơi cấp: Sở KH và ĐT TPHCM *0301442611, date: 29/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	01/01-30/06/2025	Nghị quyết HĐQT số/ *Board of Directors Resolution No* 006/2024/NQ-HĐQT-CBTT ngày 17/03/2025	Bán hàng hóa thiết bị, dịch vụ: 5.117 triệu đồng *Sale of goods and services: VND 5.117 million*	Phụ lục thuê văn phòng định kỳ hàng năm *Annual Office Lease Appendix*
							Mua hàng hóa thiết bị: 20 triệu đồng *Purchase of goods and equipment: VND 20*	

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *No. date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of sDirectors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
							million	
							Phải thu phí chia sẻ: 4 triệu đồng *Receivables for shared costs: VND 4 million*	
							Phải trả phí chia sẻ: 2,6 triệu đồng *Payable for shared costs: VND 2,6 million*	
4	Công ty cổ phần đầu tư giải pháp công nghệ Tiên Phong *Tien Phong Investment Technology Solution Corporation*	Công ty con, Công ty CPCN Tiên Phong chiếm 99.60% VĐL *Subsidiary. holds 99.60% of the charter capital*	0301452553, ngày cấp: 13/01/2006, nơi cấp: Sở KH&ĐT TPHCM *0301452553, date: 13/01/2006, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	01/01-30/06/2025	Nghị quyết HĐQT số/ *Board of Directors Resolution No* 006/2024/NQ-HĐQT-CBTT ngày 17/03/2025	Mua hàng hóa thiết bị: 11.379,3 triệu đồng *Purchase of goods and equipment: VND 11.379,3 million*	
							Bán hàng hóa thiết bị: 6.734,8 triệu đồng *Sale of goods and equipment: VND 6.734,8 million*	

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp *No. date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of sDirectors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
5	Công ty TNHH MTV Innovative Software *Development Innovative Software Development company Limited*	Công ty con, Công ty CPCN Tiên Phong chiếm 100% VĐL *Subsidiary. holds 100% of the charter capital*	0313577878, ngày cấp: 15/12/2015, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0313577878, date: 15/12/2015, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	01/01-30/06/2025	Nghị quyết HĐQT số/ *Board of Directors Resolution No* 006/2024/NQ-HĐQT-CBTT ngày 17/03/2025	Trả nợ vay: 4 tỷ đồng *Repaying borrowed money: VND 4 billion*	
							Lãi vay: 34,5 triệu đồng *Loan interest: VND 34,5 million*	

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát *(Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power)*:** Không có *(none)*

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác *(Transactions between the Company and other objects)*:**

   a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

   Transactions between the company and another company where members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Director (General Director), and other managers have been or are founders or members of the Board of Directors, Directors (General Directors) in the past three (03) years (as of the report date): None

b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

Transactions between the company and another company where related parties of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Director (General Director), and other managers are members of the Board of Directors, Directors (General Directors): None

c. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

Other transactions of the company (if any) that may provide material or non-material benefits to members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Director (General Director), and other managers: None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Kỳ báo cáo năm 2025) ***(Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)***

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ** ***(The list of internal persons and their affiliated persons)***

Stt No	**Họ tên** *Name*	**Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)** *Securities trading account (if any)*	**Chức vụ tại công ty (nếu có)** *Position at the company (if any)*	**Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp** *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	**Địa chỉ liên hệ** *Address*	**Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025)** *Number of shares owned at the end of the period*	**Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025)** *Percentage of share ownership at the end of the period*	**Ghi chú** *Note*
1.	**Ông Mai Hoài An** ***Mr. Mai Hoai An***		Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*			2,029,610	8.3%	
	Công ty cổ phần đầu tư giải pháp công nghệ Tiên Phong *Tien Phong Investment Technology*		Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*					

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Solution Corporation							
	Công ty IMT Solutions *IMT Solutions Company*					00	00%	Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors.*
	Hội tin học Thành phố Hồ Chí Minh (HCA) *Ho Chi Minh City Computer Association*				Tòa nhà Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP.HCM 224 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM (Phòng 906) *Building of the Union of Ho Chi Minh City Associations of Sciences and Technology, 224 Dien Bien Phu, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City (Room 906)*	00	00%	Ủy viên ban chấp hành *Member of the Executive Committee*
	Nguyễn Thị Kiều Quyên *Mrs. Nguyen Thi Kieu*					00	00%	Vợ *Wife*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Quyen							
	Mai Quỳnh Chi *Mrs. Mai Quynh Chi*					00	00%	Con *Daughter*
	Mai Quỳnh Tiên *Mrs. Mai Quynh Tien*					00	00%	Con *Daughter*
	Mai Nguyễn An Nhiên *Mrs. Mai Nguyen An Nhien*					00	00%	Con *Daughter*
	Nguyễn Thị Hương *Mrs. Nguyen Thi Huong*					00	00%	Mẹ *Mother*
	Mai Thị Quỳnh Trang *Mrs. Mai Thi Quynh Trang*					471,350	1.92%	Em *Sister*
	Phạm Trung Kiên *Mr. Pham Trung Kien*					00	00%	Em rể *Brother-in-law*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Mai Thị Quỳnh Anh *Mrs. Mai Thi Quynh Anh*					00	00%	Em *Sister*
	Đinh Xuân Tiến *Mr. Dinh Xuan Tien*					00	00%	Em rể *Brother-in-law.*
2	**Ông Nguyễn Hữu Dũng** ***Mr. Nguyen Huu Dung***	014C324888	Phó chủ tịch HĐQT *Vice Chairman of BOD*			200.379	0.82%	
	Trần Thị Táo *Mr. Tran Thi Tao*					00	0.00%	Mẹ *Mother*
	Võ Thị Long Toàn *Mrs. Vo Thi Long Toan*					21.888	0.09%	Vợ *Wife*
	Nguyễn Hữu Tiến *Mr. Nguyen Huu Tien*	060C004316				78	0.00%	Anh *Brother*
	Lê Thị Ngọc Phượng *Mrs. Le Thi*					1.216	0.00%	Chị dâu *Sister-in-law*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Ngoc Phuong							
	Nguyễn Thị Lệ Hằng *Mrs. Nguyen Thi Le Hang*					00	00%	Chị *Sister*
	Nguyễn Hữu Sản *Mr. Nguyen Huu San*					00	00%	Anh *Brother*
	Nguyễn Thị Thu Hồng *Mrs. Nguyen Thi Thu Hong*					00	00%	Em *Sister*
	Nguyễn Hữu Minh Triết *Mr. Nguyen Huu Minh Triet*					00	00%	Con *Son*
	Nguyễn Minh Thư *Mrs. Nguyen Thi Minh Thu*					00	00%	Con *Daughter*
	Công ty CP đầu tư Tánh Linh *Cong ty CP Dau Tu Tanh Linh*			0312247838, ngày cấp: 22/04/2013, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0312247838, date: 22/04/2013, place:*	79A Đường 25, Khu Phố 2, P Tân Quy, Q7, Tp HCM *79A, Street 25, Tan Quy Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	1.034.910	4.21%	Chồng của Chủ tịch Võ Thị Long Toàn *The husband of the chairman, Mrs. Vo Thi Long Toan.*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
				Department of Planning and Investment				
	Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu *Global Electrical Technology Corporation*			0301446863, ngày cấp: 28/12/2005, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0301446863, date: 28/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Tòa nhà ITD, số 1 đường Sáng Tạo, Quận 7, TPHCM *ITD Building, 1 Innovation Street, District 7, Ho Chi Minh City.*	00	00%	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc *Member of the Board of Directors and CEO*
	Công ty TNHH Global - Sitem *Global – Sitem Co., Ltd*			0305454199, ngày cấp: 21/12/2007, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0305454199, date: 21/12/2007, place: Department of Planning and Investment*	Tòa nhà ITD, số 1 đường Sáng Tạo, Quận 7, TPHCM *ITD Building, 1 Sang Tao Street, District 7, Ho Chi Minh City*	00	00%	Chủ tịch HĐTV kiêm Giám đốc *Chairman of the Members' Council and Director*
	Công ty cổ phần tư vấn và phát triển phần mềm Larion *Larion consulting and Sofware Development Joint Stock Company*			0303129210, ngày cấp: 26/11/2003, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0303129210, date: 26/11/2003, place: Department of*	Tầng 3, Tòa nhà QTSC Building 1, Lô 34, Đường số 14, CVPM Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TPHCM *3rd Floor, QTSC*	00	00%	Thành viên HĐQT *Member of the Board of Directors.*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
				Planning and Investment	*Building 1, Lot 34, Street 14, Quang Trung Software City, Tan Chanh Hiep Ward, District 12, HCMS*			
	Công ty cổ phần đầu tư giải pháp công nghệ Tiên Phong *Tien Phong Investment Technology Solution Corporation*			0301452553, ngày cấp: 13/01/2006, nơi cấp: Sở KH&ĐT TPHCM *0301452553, date: 13/01/2006, place: Department of Planning and Investment*	Số 1 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*			Thành viên HĐQT *Members of BOD*
	Công ty CP công nghệ tự động Tân Tiến *Tan Tien Automation Technology Joint Stock Company*			0301442611, ngày cấp: 29/12/2005, nơi cấp: Sở KH và ĐT TPHCM *0301442611, date: 29/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Số 01 đường Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, HCM *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	00	00%	Thành viên HĐQT *Members of BOD*
3	**Ông Nguyễn Ngọc Trung**		TV HĐQT kiêm			1.467.073	5.98%	

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Mr. Nguyen Ngoc Trung		TGĐ *Member of BOD and CEO*					
	Công ty CP Công nghệ Thành Thiên *Cong ty CP Cong Nghe Thanh Thien*			0312118180, ngày cấp: 10/01/2013, nơi cấp: Sở KHĐT TPHCM *0312118180, date: 10/01/2013 place: Department of Planning and Investment*	Phòng 1901, Tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM *Room 1901, Saigon Trade Center, 37 Ton Duc Thang, Ben Nghe Ward, District 1,HCM*	00	00%	Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*
	Công ty CP công nghệ tự động Tân Tiến *Tan Tien Automation Technology Joint Stock Company*			0301442611, ngày cấp: 29/12/2005, nơi cấp: Sở KH và ĐT TPHCM *0301442611, date: 29/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Số 01 đường Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, HCM *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	00	00%	Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Công ty cổ phần tư vấn và phát triển phần mềm Larion *Larion consulting and Sofware Development Joint Stock Company*			0303129210, ngày cấp: 26/11/2003, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0303129210, date: 26/11/2003, place: Department of Planning and Investment*	Tầng 3, Tòa nhà QTSC Building 1, Lô 34, Đường số 14, CVPM Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TPHCM *3rd Floor, QTSC Building 1, Lot 34, Street 14, Quang Trung Software City, Tan Chanh Hiep Ward, District 12, HCM*	00	00%	Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*
	Công ty CP kỹ thuật điện Toàn Cầu *Global Electrical Technology Corporation*			0301446863, ngày cấp: 28/12/2005, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0301446863, Date: 28/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	số 01 Đường Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh City*	00	00%	Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Lê Thị Hồng Trang *Mrs. Le Thi Hong Trang*					1.034.110	4.22%	Vợ *Wife*
	Nguyễn Lê Minh Anh *Mrs. Nguyen Le Minh Anh*					00	00%	Con *Daughter*
	Nguyễn Mai Anh *Mrs. Nguyen Mai Anh*					00	00%	Con *Daughter*
	Nguyễn Quốc Anh *Mr. Nguyen Quoc Anh*					00	00%	Con *Son*
	Nguyễn Thị Minh Mão *Mrs. Nguyen Thi Minh Mao*					00	00%	Mẹ Ruột *Mother*
	Trương Thị Hạnh *Mrs. Truong Thi Hanh*					00	00%	Mẹ Vợ *Mother-in-law.*
	Nguyễn Thị Khanh					00	00%	Chị Ruột *Sister*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Mrs. Nguyen Thi Khanh							
	Nguyễn Thị Hoa *Mrs. Nguyen Thi Hoa*					00	00%	Em Ruột *Sister*
	Lê Văn Lên *Mrs. Le Van Len*					00	00%	Em Rể *Brother-in-law*
	Nguyễn Thị Thu Hằng *Mrs. Nguyen Thị Thu Hang*					00	00%	Em Ruộ *Sister*
	Nguyễn Đình Nữ *Mrs. Nguyen Dinh Nu*					00	00%	Em Rể/ Đang định cư nước ngoài *Brother-in-law*
	Nguyễn Hải Hòa *Mrs. Nguyen Hai Hoa*					00	00%	Em Ruột *Sister*
	Nguyễn Thị Thương *Mrs. Nguyen Thị Thuong*					00	00%	Em Dâu *Sister-in-law*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
4	**Ông Đinh Thế Hiển** ***Mr. Dinh The Hien***		Thành viên HĐQT *Member of the Board of Directors*					Thành viên HĐQT từ ngày/ *Member of the Board of Directors since* 27/06/2024
	Huỳnh Thị Xuân Trang *Mrs. Huynh Thi Xuan Trang*					00	00%	Vợ *Wife*
	Đinh Hoàng Dao *Mrs. Dinh Hoang Dao*					00	00%	Con *Daughter*
	Đinh Thế Đạt *Mr. Dinh The Dat*					00	00%	Em *Brother*
	Đinh Thế Tân *Mr. Dinh The Tan*					00	00%	Em *Brother*
	Đinh Thế Khoa *Mr. Dinh The Khoa*					00	00%	Em *Brother*
	Đinh Thế Bảo *Mr. Dinh The Bao*					00	00%	Em *Brother*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Vũ Thi Hồng Nhung *Mrs. Vu Thi Hong Nhung*					00	00%	Em dâu *Sister in law*
	Tạ Thị Hồng *Mrs. Ta Thi Hong*					00	00%	Em dâu *Sister in law*
	Ngô Thị Minh Uyên *Mrs. Ngo Thi Minh Uyen*					00	00%	Em dâu *Sister in law*
	Nguyễn Thị Hằng *Mrs. Nguyen Thi Hang*					00	00%	Em dâu *Sister in law*
	Huỳnh Hữu Hạnh *Mr. Huynh Huy Hanh*					00	00%	Cha Vợ *Fathe in law*
	Bùi Thị Hoa *Mrs. Bui Thi Hoa*					00	00%	Mẹ vợ *Mother in law*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Viện Nghiên Cứu Tin Học Và Kinh Tế Ứng Dụng *Institute for Applied Informatics and Economics Research*			103/ĐK – KHCN 20/5/2013, Nơi cấp Sở KHCN Tp.HCM *103/ĐK – KHCN 20/5/2013, place Department of Science and Technology*	01 Công Trường Quốc Tế -P6-Q3-TP.HCM *01 International Square, Ward 6, District 3, Ho Chi Minh City*	00	00%	Tổ chức có liên quan *Related Organization*
5	Võ Xuân Vinh *Mr Vo Xuan Vinh*		Thành viên HĐQT *Member Of BOD*					
	Võ Xuân Kỳ							Bố đẻ *Father*
	Trần Thị Trinh							Mẹ đẻ *Mother*
	Trần Thanh Thảo							Vợ *Wife*
	Võ Gia Linh							Con đẻ *Daughter*
	Võ Bảo Duy							Con đẻ

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
								Son
	Võ Bảo Khoa							Con đẻ *Son*
	Võ Huyền Anh							Con đẻ *Daughter*
	Trần Văn Liễu							Bố vợ *Father-in-law*
	Dương Thị Tuyết Hoa							Mẹ vợ *Mother-in-law*
	Trần Đức Sơn							Anh vợ *Brother-in-law*
	Trần Thị Thu Sang			051182014865 ngày cấp 03/6/2021 nơi cấp Cục cảnh sát 051182014865 *date* 03/6/2021 *place: Police Department*	Trần Phú, TP Quảng Ngãi, Quảng Ngãi *Tran Phu Street, Quang Ngai City, Quang Ngai Province, Vietnam*			Chị dâu *Sister-in-law*
	Võ Văn Hiển							Em ruột *Younger brother*
	Trần Thị							Em dâu

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Hương							*Sister-in-law*
	Võ Thị Thu Hiền							Em ruột *Younger sister*
6	**Bà Đỗ Thị Thu Hà** ***Mrs. Do Thi Thu Ha***	058C613 837	TV BKS kiêm GĐ kiểm soát nội bộ *Member of the Supervisory Board and Head of Internal Control*			28	0.0%	
	Huỳnh Thị Ngọc Nương *Mrs. Huynh Thi Ngoc Nuong*	058C667 731				61	00%	Mẹ chồng *Mother in law*
	Nguyễn Ngọc Thảo *Mr. Nguyen Ngoc Thao*					00	00%	Ba chồng *Father in law*
	Đỗ Hồng Hải *Mr. Do Hong Hai*					00	00%	Anh *Brother*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Nguyễn Hữu Trí *Mr. Nguyen Huu Tri*					00	00%	Chồng *Husband*
	Nguyễn Trí Khương *Mr. Nguyen Tri Khuong*					00	00%	Con *Son*
	Nguyễn Ngọc Tâm *Mrs. Nguyen Ngoc Tam*					00	00%	Con *Daughter*
	Công ty CP kỹ thuật điện Toàn Cầu *Global Electrical Technology Corporation*					00	00%	Trưởng BKS *Head of the Supervisory Board.*
7	**Bà Nguyễn Thị Thu Sương** ***Mrs. Nguyen Thi Thu Suong***		Phó tổng giám đốc *Deputy General Director*			11,500	00%	
	Nguyễn Thanh Bá *Mr. Nguyen Ba Thanh*					00	00%	Cha *Father*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Lê Thị Kim Hoa *Mrs. Le Thi Kim Hoa*					00	00%	Mẹ *Mother*
	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh *Mrs. Nguyen Thi My Hanh*					00	00%	Em *Sister*
	Nguyễn Duy Thanh *Mr. Nguyen Duy Thanh*					06	00%	Chồng *Husband*
	Nguyễn Duy Minh *Mr. Nguyen Duy Minh*					00	00%	Con *Son*
	Nguyễn Minh Trí *Mr. Nguyen Minh Tri*					00	00%	Con *Son*
8	**Vũ Thị Nữ/ Ms Vu Thi Nu**					**00**	**0%**	**Bổ nhiệm 22/01/2025**
	Vũ Đăng Vĩnh/ Vu Dang Vinh							Bố Father
	Phạm Thị Hiền/ Phan Thi Hien							Mẹ Mother

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Nguyễn Hưng Quốc/Nguyen Hung Quoc							Chồng Husband
	Nguyễn Văn Hiệp /Nguyen Van Hiep							Bố chồng father-in-law
	Nguyễn Thị Sương/ Nguyen Thi Suong							Mẹ chồng Mother-in-law
	Vũ Thị Quỳnh/Vu Thi Quynh							Em ruột Younger sister
	Vũ Đăng Bảo/Vu Dang Bao							Em ruột Younger brother
	Nguyễn Ngọc Hướng/Nguyen Ngoc Huong							Em rể Brother-in-law
	Phan Thị Thúy Hồng/Phan Thi Thuy Hong							Em dâu Sister-in-law
	Nguyễn Vũ An Nhiên/Nguyen Vu An Nhien							Con ruột Daughter
	Nguyễn Lâm Hải/Nguyen Lam Hai							Con ruột Son

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Công ty CP Giải pháp NEXLINK/ NEXLINK SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY			0318581878 Ngày 23/07/2024 Sở KHĐT TPHCM 0318581878, *Date:* 23/07/2024 *place: Department of Planning and Investment*	Số 308/53/3B Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			Tổ chức liên quan
9	**Bà Cao Mỹ Phương** ***Mrs. Cao My Phuong***		TP Tài chính kiêm Người công bố thông tin *Head of Finance Department and Information Disclosure Officer*			402	0,00%	
	Cao Tấn Sĩ *Mr. Cao Tan Si*					00	00%	Cha *Father*
	Tăng Kim Phụng *Mrs. Tang Kim Phung*					00	00%	Mẹ *Mother*
	Cao Mỹ Tiên					00	00%	Chị

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Mrs. Cao My Tien							*Sister*
	Cao Mỹ Hằng *Mrs. Cao My Hang*					00	00%	Chị *Sister*
	Trần Thanh Hải *Mr. Tran Thanh Hai*					00	00%	Chồng *Husband*
	Trần Văn Thanh *Mr. Tran Van Thanh*					00	00%	Ba chồng *Father in law*
	Phạm Thị Kim Loan *Mrs. Pham Thi Kim Loan*					00	00%	Mẹ chồng *Mother in law*
	Hoa Hoàng Tuấn *Mr. Hoa Hoang Tuan*					00	00%	Anh rể *Brother in law*
	Công ty CP công nghệ tự động Tân Tiến *Tan Tien Automation Technology*			0301442611, ngày cấp: 29/12/2005, nơi cấp: Sở KH và ĐT TPHCM *0301442611, date: 29/12/2005,*	Số 01 đường Sáng Tạo, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, HCM *1 Sang Tao Street, Tan Thuan Dong*	00	00%	Thành viên HĐQT *Members of BOD*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Joint Stock Company			*place: Department of Planning and Investment*	*Ward, District 7, Ho Chi Minh City*			
	Công ty cổ phần tư vấn và phát triển phần mềm Larion *Larion consulting and Sofware Development Joint Stock Company*			0303129210, ngày cấp: 26/11/2003, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0303129210, Date: 26/11/2003, place: Department of Planning and Investment*	Tầng 3, Tòa nhà QTSC Building 1, Lô 34, Đường số 14, CVPM Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TPHCM *3rd Floor, QTSC Building 1, Lot 34, Street No. 14, Quang Trung Software City, Tan Chanh Hiep Ward, District 12*	00	00%	Thành viên HĐQT *Members of BOD*
	Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu *Global Electrical Technology Corporation*			0301446863, ngày cấp: 28/12/2005, nơi cấp: Sở KH & ĐT TPHCM *0301446863, Date: 28/12/2005, place: Department of Planning and Investment*	Tòa nhà ITD, số 1 đường Sáng Tạo, Quận 7, TPHCM *ITD Building, 1 Sang Tao Street, District 7, Ho Chi Minh City*	00	00%	Thành Viên BKS *Member of the Supervisory Board*
10	**Nguyễn Mộng**					1.306	00%	Thư ký

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Phương Kiều ***Mrs. Nguyen Mong Phuong Kieu***							*Secretary*
	Nguyễn Xuân Vũ *Mr. Nguyen Xuan Vu*					00	00%	Ba ruột *Father*
	Bùi Thị Liên *Mrs. Bui Thi Lien*					00	00%	Mẹ Ruột *Mother*
	Phùng Trí Phú *Mr. Phung Tri Phu*					00	00%	Cha chồng
	Đặng Thị Ri *Mrs. Dang Thi Ri*					00	00%	Mẹ Chồng *Mother in law*
	Phùng Anh Thuận Bảo *Mr. Phung Anh Thuan Bao*			083081001869 Ngày cấp 24/04/2021 cấp: Cục Cảnh sát *083081001869 date 24/04/2021 place: Police Departments*	279 Phan Anh, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân *279 Phan Anh, Binh Tri Dong Ward, Binh Tan District*	00	00%	Chồng *Husband*
	Phùng Hiếu Đông *Mr. Phung*					00	00%	Con ruột *Son*

Stt No	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Hieu Dong							
	Phùng Minh Phúc *Mr. Phung Minh Phuc*					00	00%	Con ruột *Son*
	Nguyễn Trường Xuân Trung *Mr. Nguyen Trương Xuan Trung*					00	00%	Em ruột *Brother*
	Nguyễn Chu Châu Xa *Mrs. Nguyen Chu Chau Xa*					00	00%	Em dâu *Sister in law*
	Nguyễn Trường Xuân Nam *Mr. Nguyen Truong Xuan Nam*					00	00%	Em ruột *Brother*
	Đoàn Thị Minh Thư *Mrs. Doan Thi Minh Thu*					00	00%	Em dâu *Sister in law*

✓ **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty *(Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company)*:**

Stt No	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 24/05/2024) *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 23/05/2025) *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng/ giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)*
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
1	Công ty CP đầu tư Tánh Linh *Cong ty CP Dau Tu Tanh Linh*	Bên liên quan của TV HĐQT *Stakeholders of BOD*	800.919	3.24%	1.034.910	4.21%	Tăng tỷ lệ sở hữu
2	*Lê Thị Ngọc Phượng* *Mrs Le Thi Ngoc Phuong*	Bên liên quan của TV HĐQT *Stakeholders of BOD*	1,216	0.0%	8.614	0.03%	Tăng tỷ lệ sở hữu
3	*Nguyễn Thị Thu Sương*		0	0%	11.500	0.5%	Tăng tỷ lệ sở hữu
4	Cao Mỹ Phương *Cao My Phuong*	Người CBTT *Public Information Officer*	20.002	0.08%	1.402	00%	Tài chính cá nhân *Personal Finance*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (*Other significant issues*): không có/*None*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)

M.S.D.N: 0301596604 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIẾN PHONG
QUẬN 7 - T.P HỒ CHÍ MINH

MAI HOÀI AN